TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2025/HS-ST
Ngày 26-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Bùi Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phan Mạnh Tưởng và ông Nguyễn Tiến Bộ.

- Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Thị Ngọc Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Nhâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2025 và Thông báo về việc hoãn phiên toà đối với:

Bị cáo: **Ngô Thị H,** sinh năm 1973 (tên khác: X); Nơi sinh: xã A, huyện M, thành phố H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: thôn Đ, xã A, huyện M, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Ngô Văn C (đã chết) và bà Trần Thị A (đã chết); chồng là Bạch Văn H1, sinh năm 1975; có 03 con (con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2003); tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/01/2016 bị TAND huyện Mỹ Đức xử phạt 24 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Đã xóa án tích; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

**Bị hại:* Bà Ngô Thị T, sinh năm 1961 (đã chết); Nơi cư trú trước khi chết: thôn N, xã X, huyện M, thành phố H.

**Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961. (chồng của bà T). Có mặt
- Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1982. (con gái của bà T). Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984. (con của bà T). Vắng mặt
- Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1990. (con gái của bà T). Vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2001. (con của bà T). Có mặt.

Đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Văn H và chị Nguyễn Thị V là

anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2001. Có mặt

Đều cư trú tại: đội 8, thôn N, xã X, huyện M, thành phố H.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1991. Nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện M, thành phố H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 ngày 23/11/2024, Ngô Thị H, sinh năm 1973 trú tại: thôn Đ, xã An Mỹ, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội điều khiển xe mô tô BKS: 29Y1 – 372.16, nhãn hiệu: YAMAHA, màu sơn: Đỏ - Đen đi từ nhà theo đường tỉnh lộ 419 hướng xã Phù Lưu Tế để đến thôn 8, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội. Khi H đi đến địa phận thôn Nghĩa, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội, cùng lúc này có bà Ngô Thị T, sinh năm 1961, trú tại: Thôn Nội, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội đang điều khiển xe đạp đi phía trước cùng chiều với H, bà T điều khiển xe đạp đi ở gần mép đường bên phải theo chiều đi. Khi H điều khiển xe mô tô đi ngang với xe đạp của bà T thì phần giá đèo hàng phía sau bên phải xe mô tô của H va chạm vào xe đạp do bà T điều khiển, dẫn đến xe của H bị nghiêng, loạng choạng và đổ nghiêng bên trái theo chiều đi, còn xe đạp và bà T bị ngã ngửa ra đường. Thấy bà T bị thương chảy máu ở vùng phía sau đầu, nên H hô hoán và cùng một số người vẫy xe ô tô đưa bà T đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Mỹ Đức. H đi xe của mình về vườn cây nhà con gái ở thôn 8, xã Phù Lưu Tế, huyện Mỹ Đức để tại đó, sau đó H đi đến Bệnh viện đa khoa huyện Mỹ Đức làm các thủ tục để cấp cứu cho bà T. Bà T được chuyển ra Bệnh viện Quân y 103 Hà Đông cấp cứu, nhưng do thương tích quá nặng nên gia đình xin đưa về nhà, đến 20h50 phút ngày 24/11/2024, bà T tử vong tại gia đình.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn Ngô Thị H lúc 09 giờ 56 phút ngày 23/11/2024 là: 0.00mg/L. Kiểm tra xét nghiệm ma túy kết quả: Âm tính.

Thu giữ:

+ 01 xe mô tô BKS: 29Y1 –372.16, nhãn hiệu: YAMAHA, màu sơn: Đỏ - Đen; + 01 xe đạp màu đỏ.

*** Hiện trường vụ án:**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông tại Km58 đường tỉnh lộ 419 Tộc thôn Nghĩa, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội, mặt đường trải nhựa áp phan thẳng, phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, lòng đường rộng 11m, giữa đường có vạch kẻ đường màu vàng đứt quãng chia lòng đường thành hai chiều đi. Hiện trường có 8 dấu vết, vết số 1, 2, 3, 6, 7 là vết cầy xước mặt đường; Vết số 4 là vết máu; Vết số 5 là chiếc kẹp tóc có dính máu; Vết số 8 là xe đạp.

Lấy cột đèn đường số hiệu "XX227C" tại mép đường bên phải theo hướng thị trấn Đại Nghĩa đi xã Hồng Sơn làm điểm mốc, lấy mép đường bên phải theo hướng xã Hồng Sơn đi thị trấn Đại Nghĩa làm mép chuẩn. Đặc điểm của các dấu vết như sau:

Vết số 1: Có kích thước dài 73cm, rộng 1,1cm, sâu 0,002cm có chiều xã Hồng Sơn đi thị trấn Đại Nghĩa; Đầu vết cách mép đường phải là 1,98cm, cách điểm mốc là 12,8m; Cuối vết cách mép đường phải là 1,92cm.

Vết số 2: Có kích thước dài 7,47m, rộng nhất 1cm, sâu 0,002cm có chiều xã Hồng Sơn đi thị trấn Đại Nghĩa; Đầu vết cách mép đường phải là 2,3m, cách đầu vết số 1 là 3,9cm; Cuối vết cách mép đường phải là 2,89m.

Vết số 3: Có kích thước dài 2,65m, rộng nhất 0,6cm, sâu 0,001cm có chiều xã Hồng Sơn hướng thị trấn Đại Nghĩa; Đầu vết cách mép đường phải là 2,35m, cách đầu vết số 2 là 15cm; Cuối vết cách mép đường phải là 2,35m.

Vết số 4: Có kích thước (23 x 7)cm, tâm vết cách mép đường phải là 2,1m, cách đầu vết số 3 là 1,89m.

Vết số 5: Chiếc kẹp tóc bằng kim loại màu bạc có kích thước dài 5cm, rộng 0,5cm có dính vết máu nhỏ giọt trên mặt kim loại, vết cách mép đường phải là 50cm, cách vết số 4 là 1,72m.

Vết số 6: Có kích thước dài 48cm, rộng nhất 1cm, sâu 0,005cm có chiều xã Hồng Sơn đi thị trấn Đại Nghĩa; Đầu vết cách mép đường phải là 3,02m, cách vết số 5 là 4,97cm; Cuối vết cách mép đường phải là 3,03m.

Vết số 7: Có kích thước dài 82cm, rộng 0,8cm, sâu 0,001cm có chiều xã Hồng Sơn đi thị trấn Đại Nghĩa; Đầu vết cách mép đường phải là 32cm, cách đầu vết số 6 là 3,05m; Cuối vết cách mép đường phải là 20cm.

Vết số 8: Chiếc xe đạp nằm đổ nghiêng trên mặt đường, đầu xe hướng xã Hồng Sơn, đuôi xe hướng thị trấn Đại Nghĩa, trục trước cách mép đường phải là 40cm, trục sau cách mép đường phải là 30cm.

***Khám nghiệm phương tiện thấy:**

Dấu vết trên xe mô tô BKS: 29Y1-372.16; nhãn hiệu: Yamaha Sirius.

- Mặt ngoài đầu núm tay phanh bên phải có vết trượt sước mất kim loại kích thước (0,9 x 0,9)cm.

- Mặt ngoài đầu núm tay lái bên phải có vết trượt sước cao su kích thước (2 x 0,5)cm.

- Mặt ngoài cánh yếm bên phải có vết trượt sước mất sơn kích thước (20 x 3)cm.

- Mặt ngoài gương chiếu hậu bên trái có vết trượt sước mài nhựa kích thước (7 x 10)cm.

- Phần đầu lõi kim loại bàn để chân trước bên trái có vết trượt sước mất kim loại kích thước (1x1,1)cm.

- Xe mô tô gắn giá treo hàng bằng kim loại, giá treo hàng bên phải phía trước có vết bám dính vết sơn màu trắng kích thước (14,5 x 0,3)cm, phần kim loại giá treo hàng bên phải phía trong bám dính sơn màu trắng kích thước (1,2 x 1)cm.

- Giá treo hàng kim loại bên trái phía trên, bên ngoài, mặt dưới có vết trượt sước kim loại bám dính chất bột màu trắng có kích thước (2,5x0,5)cm.

Dấu vết trên xe đạp màu đỏ

- Mặt ngoài đầu núm tay phanh bên phải có vết trượt sước mất nhựa kích thước (2 x 1)cm.

- Mặt ngoài đầu nắm tay phanh bên phải có vết trượt sước cao su kích thước (3,5 x 3,5)cm, mặt trong có vết trượt sước mất cao su kích thước (2,5 x 0,5)cm.

- Phần khung kim loại tay lái bên phải có vết trượt sước mất kim loại kích thước (10x2)cm.

- Mặt ngoài dây phanh bên phải có vết trượt xước mất cao su kích thước (7x0,2)cm.

- Mặt ngoài bên phải yên xe có vết trượt sước mất cao su kích thước (4x6)cm.

- Thanh kim loại bên trái đỡ giá trở đồ phía sau yên xe bị cong từ sau về trước, vị trí cong bị trượt xước mất sơn kích thước (6,5x0,3)cm.

- Thanh kim loại bên trái nâng chắn bùn phía sau xe có vết trượt xước mất sơn kích thước (0,2x2)cm.

- Chắn bùn phía sau bị cong gập từ phía sau về trước, vị trí cong có kích thước (18x7)cm.

***Hồ sơ Bệnh án của bà Ngô Thị T do Bệnh viện quân y 103 cung cấp thể hiện tổn thương của bà T như sau:**

- **Chẩn đoán vào viện**: Đa chấn thương: Chấn thương sọ não nặng: Dập não xuất huyết thái dương 2 bên, xuất huyết dưới nhện rải rác 2 bán cầu + liềm đại não. Chấn thương ngực kín: Dập phổi, theo dõi gãy xương đòn phải do tai nạn giao thông 5 giờ.

- **Chẩn đoán ra viện**: Sốc chấn thương không hồi phục do đa chấn thương: Chấn thương sọ não nặng: Dập não xuất huyết ổ lớn trán 2 bên, thái dương trái. Xuất huyết dưới nhện, máu tụ dưới màng cứng mỏng hai bán cầu, phù não lan tỏa diện rộng. Chấn thương ngực kín: Dập nền phổi hai bên, gãy xương đòn phải, gãy xương sườn 2, 3, 4 bên phải, xương bả vai phải. Chấn thương cột sống: Vỡ lún thân đốt D12, L2, gãy gai ngang L1, L2, L3 bên phải do tai nạn giao thông ngày thứ 2/Gãy cũ xương cánh chậu phải, ngành chậu mu bên phải.

***Dấu vết trên tử thi bà Ngô Thị T**.

- Chiều dài tử thi 1,53m; thể tạng: Trung bình; tình trạng tử thi: Lạnh và cứng xác.

- Tử thi hai mắt nhắm, kết mạc, nhãn cầu hai bên không tổn thương, miệng ngậm, lưỡi nằm trong cung răng, khoang miệng không phát hiện tổn thương. Mũi, miệng có máu chảy ra khi thay đổi tư thế. Hai lỗ tai khô.

- Đỉnh phải có diện sưng nề kích thước (7x6)cm, trên diện này vết rách da đã khâu dài 2cm.

- Ngực trái có vết tụ máu kích thước (2x1)cm.

- Vai phải có các vết tụ máu diện (21x13)cm.

- Khung chậu vững, ngực vững, bụng không có dấu vết tổn thương.

- Tay phải, mặt trước cánh tay có vết tụ máu trên diện (9x4)cm, khuỷu tay có vết rách da đã khâu dài 4cm, mặt sau ngoài cẳng tay có vết tụ máu trên diện (14x12)cm.

- Tay trái không có dấu vết tổn thương.

- Mặt trước đùi phải có vết tụ máu diện (4x3)cm.

- Đùi trái có vết tụ máu diện (4x1,5)cm.

Ngày 24/11/2024, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Mỹ Đức ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự, Bộ Công an giám định nguyên nhân tử vong của bà Ngô Thị T.

Ngày 20/12/2024, Viện khoa học hình sự, Bộ Công an ra Kết luận giám định số 9152/KL-KTHS, kết luận:

"*1. Các kết quả chính*

- Trên cơ thể có nhiều vết sưng nề, tụ máu, sây sát da vùng đầu, ngực, tay, chân.

- Không mổ tử thi do gia đình kiên quyết từ chối.

- Trong máu của tử thi Ngô Thị T không tìm thấy ethanol (cồn) và các chất ma túy.

2. Kết luận: Do không mổ tử thi nên không có cơ sở để kết luận nguyên nhân chết của bà Ngô Thị T".

Ngày 09/12/2024, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ Tật hình sự, Công an thành phố Hà Nội giám định số khung số máy nguyên thủy xe mô tô BKS: 29Y1-372.16.

Ngày 26/12/2024, Phòng Kỹ Tật hình sự, Công an thành phố Hà Nội ra Kết luận giám định số 9034/KL-KTHS, kết luận: Xe mô tô BKS: 29Y1 –372.16, nhãn hiệu: YAMAHA, màu sơn: Đỏ - Đen, Số máy: E3X9E297528, Số khung: RLCUG3240HY10571 là số nguyên thủy.

Ngày 09/12/2024, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Mỹ Đức ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ Tật hình sự, Công an thành phố Hà Nội giám định tốc độ, dấu vết va chạm, vị trí va chạm giữa xe mô tô BKS: 29Y1-372.16 và xe đạp.

Ngày 30/12/2024, Phòng Kỹ Tật hình sự, Công an thành phố Hà Nội ra Kết luận giám định số 9205/KL-KTHS, kết luận:

1. Dấu vết va chạm, vị trí va chạm giữa 02 (hai) phương tiện.

Dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu trắng (dạng sơn) trên diện (14,5x0,3)cm ở mặt ngoài phía trước, phía dưới bên phải giá treo hàng gắn ở yên xe mô tô BKS: 29Y1-372.16, chiều hướng từ trước về sau, phù hợp với các dấu vết trên xe đạp gồm: Dấu vết trượt xước, mất sơn màu trắng, cong kim loại trên diện (2x0,2)cm ở mặt ngoài phía sau thanh kim loại bên trái bắt giữ cung sau chắn bùn bánh sau xe, chiều hướng từ sau về trước; Dấu vết trượt xước mất sơn màu trắng, cong kim loại trên diện (6,5x0,3)cm ở mặt ngoài thanh kim loại bên trái bắt giữ đèo hàng sau xe, chiều hướng từ sau về trước.

2. Vị trí va chạm giữa 02 (hai) phương tiện trên mặt đường ở khoảng phía trước đầu vết cày xước mặt đường (7) theo sơ đồ hiện trường.

3. Không xác định được tốc độ của 02 (hai) phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Ngày 10/04/2025, Cơ quan CSĐT Công an TP Hà Nội ra Yêu cầu định giá tài sản số A3239/YC-VPCQCSĐT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội tiến hành định giá tài sản các chi tiết, bộ phận của phương tiện bị hư hỏng do tai nạn.

Ngày 26/4/2025, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mỹ Đức ra bản Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS kết luận:

+ "Tại thời điểm định giá ngày 23/11/2024, đối với các bộ phận hỏng của xe đạp nữ màu đỏ là 127.000đ (Một trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

+ "Tại thời điểm định giá ngày 23/11/2024 đối với các bộ phận hỏng của xe mô tô BKS: 29Y1-372.16, nhãn hiệu Yamaha là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Ngày 09/12/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Đức có Công văn số 1060/CV-CSĐT đề nghị Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội tra cứu Ngô Thị H đã có giấy phép lái xe chưa? Hạng gì? Nơi cấp ở đâu? Còn hiệu lực hay không?

Ngày 19/12/2024 Sở giao thông vận tải thành phố Hà Nội có công văn số 8303/SGTVT-QLPT&NL trả lời: Kết quả tra cứu thông tin lưu trữ theo quy định về lưu trữ quản lý GPLX của Sở giao thông vận tải Hà Nội không có các thông tin về GPLX mang tên Ngô Thị H.

Kết quả tra cứu xe mô tô BKS: 29Y1 –372.16 là của Nguyễn Văn N, sinh năm 1991, trú tại: thôn Bụa, xã Tuy Lai, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội (con rể H), anh N để tại nhà H ở thôn Đ, xã An Mỹ, huyện Mỹ Đức, TP Hà Nội để sử dụng vào việc đi chở hàng cây cảnh. Việc H tự ý lấy xe mô tô BKS: 29Y1 –372.16 đi, N không biết. Xe không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị can đã bồi thường hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 160.000.000đồng, gia đình người bị hại không yêu cầu H phải bồi thường bất cứ khoản chi phí nào khác và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho H.

Cáo trạng số 31/CT-VKS-MĐ ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội truy tố Ngô Thị H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi theo đúng như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo H còn trình bày, bản thân H điều khiển khiển xe mô tô thành thạo, tuy nhiên do hoàn cảnh của H và ngại va chạm xã hội và do không

hiểu biết hết pháp luật hình sự về tham gia giao thông có vi phạm và bị xử lý. Nên mặc dù chưa có giấy phép lái xe huyện vẫn tự ý lấy xe của con rể là anh Nguyễn Văn N để đi bán hàng cho con ở chợ, Do lái xe bất cẩn nên khi nhìn thấy bà T đi phía trước sát mép đường bên phải cùng chiều với H, H vẫn tự tin điều khiển xe máy cho đến khi đi gần tới vị trí của bà T, H phát hiện bà T có chuyển hướng đi nhích sang phần đường của bị cáo đang đi dẫn đến H không kịp trở tay đánh lái dẫn đến va chạm giá hàng phía sau quệt vào xe đạp của bà T, khiến cho bà T bị ngã ra đường và bị tử vong sau đó. Bị cáo vô cùng hối hận và đã chủ động bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân. Tại phiên tòa mong được xem xét cho cải tạo tại địa phương để hồi phục kinh tế sau khi gây tai nạn và bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự:

- Về hình phạt: xử phạt bị cáo từ 30 - 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa Tận bồi thường xong, không yêu cầu gì thêm nên không giải quyết.

- Về vật chứng: Trả lại 01 xe mô tô BKS 29Y1-372.16 nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đỏ-đen, số máy E3X9E297528, số khung RLCUG3240HY10571 cho anh Nguyễn Văn N.

- Tịch T tiêu hủy 01 xe đạp nữ, loại xe 02 bánh, màu sơn đỏ trắng.

- Về án phí: buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên toà xác nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường, khắc phục xong toàn bộ hậu quả thiệt hại, không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và giữ nguyên quan điểm xin cho bị cáo H mức hình phạt thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Đức và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người có liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại. Có đủ căn cứ xác định, các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố. Xét thấy: Hành vi của Ngô Thị H điều khiển xe mô tô tham gia giao thông khi không có giấy phép lái xe theo quy định, vượt xe cùng chiều không đảm bảo an toàn, đã vi phạm quy định của Luật giao thông đường bộ theo khoản 9, điều 8: *"điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định"* và khoản 2 Điều 14 quy định về vượt xe: *"Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải*".

Do lái xe không đảm bảo các điều kiện về an toàn khi tham gia giao thông nên Ngô Thị H đã gây ra tai nạn giao thông làm chết một người ngày 23/11/2024. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét lỗi của bị cáo: Lỗi chính Tộc về bị cáo do bị cáo không có giấy phép lái xe, vượt xe không đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông. Đối với bà T theo bị cáo trình bày khi phát hiện thấy bà T đang đi bên phải đường đúng phần đường nhưng gần đến vị trí xe của H thì bà T lại có chiều hướng đi chếch ra phía bên ngoài, sang phần đường H đang đi, do không làm chủ được tốc độ vì quá gần nên H không xử lý kịp thời và đã có va chạm với bà T dẫn đến tai nạn không mong muốn nên xét thấy có một phần lỗi của bị hại.

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể trật tự an toàn giao thông, khi có hành vi xâm phạm an toàn giao thông xảy ra đã cướp đi sinh mạng của công dân vô tội, gây tổn hại cả về vật chất và tinh thần cho xã hội. Từ đó gây ảnh hưởng xấu và làm mất đi tính ổn định trật tự an toàn giao thông tại địa phương nơi xảy ra vụ án.

Xét hành vi của bị cáo: Xuất phát từ việc bị cáo coi thường pháp luật, vì quá tự tin khi điều khiển xe không có giấy phép lái xe máy nhưng bị cáo vẫn cố tình điều khiển xe máy tham gia giao thông, vượt xe không đảm bảo an toàn nên không lường hết hậu quả xảy ra là N trọng. Vì vậy cần phải có hình phạt nhất định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo răn đe đối với bị cáo và mang tính phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi lên mức hình phạt cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã chủ động hô hoán và cùng 1 số người vẫy xe đưa nạn nhân đi cấp cứu, chủ động khắc phục bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại. Trong quá trình điều tra, truy tố, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn và vẫn giữ nguyên yêu cầu không khởi tố và xin miễn truy cứu trách

nhiệm hình sự cho bị cáo, vì đã thực sự ăn năn hối cải và tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa bị cáo trình bày, do một phần mặc cảm tội lỗi trước đây đã phạm phải nên ít va chạm xã hội, phần vì kém hiểu biết pháp luật về giao thông nên bị cáo đã không đi thi giấy phép lái xe nhưng vì cuộc sống mưu sinh bị cáo vẫn sử dụng xe máy làm phương tiền đi lại. mặc dù là lỗi vô ý nhưng đã dến hậu quả khôn lường. Bị cáo tự nhận thấy đây là bài học rút kinh nghiệm sâu sắc và không tái phạm. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức hình phạt mà điều luật quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự. là phù hợp, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo và sớm trở vè với gia đình và xã hội và thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với người biết ăn năn hối cải.

[3] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện theo uỷ quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại đều không đề nghị bồi thường gì khác. Xét đây là sự thoả Tận tự nguyện nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Xử lý như đề nghị của đại diện VKS là phù hợp. Trả lại 01 xe mô tô BKS 29Y1-372.16 nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đỏ-đen, số máy E3X9E297528, số khung RLCUG3240HY10571 cho anh Nguyễn Văn N.

01 xe đạp nữ, loại xe 02 bánh, màu sơn đỏ trắng, gia đìnhb ị hại không nhận lại, đề nghị tịch T tiêu hủy cần chấp nhận.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí và bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Thị H; (tên khác: X) phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Bộ luật Hình sự,

Xử phạt Ngô Thị H **30** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm về bồi thường nên không xem xét.

3. Về vật chứng: Trả lại 01 xe mô tô BKS 29Y1-372.16 nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đỏ-đen, số máy E3X9E297528, số khung RLCUG3240HY10571 cho anh Nguyễn Văn N.

+ Tịch T để tiêu hủy 01 xe đạp nữ, loại xe 02 bánh, màu sơn đỏ trắng.

Vật chứng có đặc điểm và số lượng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/6/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức.

4. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 01 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về …án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, đại diện bị hại có mặt có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Mỹ Đức;
- Cơ quan THAHS huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã An Mỹ (thay TBKQXX);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**